

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

Số: / /NQ-HĐND

Dự thảo

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Xây dựng khu vực phòng thủ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
giai đoạn 2021 – 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ;

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BTC ngày 25/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về Quy định nội dung chi ngân sách nhà nước cho một số nhiệm vụ xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết xây dựng khu vực phòng thủ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 – 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xây dựng khu vực phòng thủ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 – 2025 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Xây dựng khu vực phòng thủ trên địa bàn tỉnh có tiềm lực và sức mạnh toàn diện, nhằm ngăn ngừa, làm thất bại âm mưu thù địch hoạt động "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội để phát triển kinh tế - xã hội; xử lý có hiệu quả các tình huống về quốc phòng, an ninh; giữ vững chủ quyền biên giới, sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược, bảo vệ vững chắc địa phương trong mọi tình huống,

b) Mục tiêu cụ thể

- Đẩy mạnh công tác xây dựng tiềm lực chính trị tinh thần, tiềm lực kinh tế; từng bước triển khai xây dựng tiềm lực quân sự - an ninh, công tác quy hoạch xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ, xây dựng công trình quốc phòng, khu quân sự, công trình an ninh trong khu vực phòng thủ phải bảo đảm tính bền vững của các công trình, phù hợp với điều kiện hoạt động của địa phương và đặc điểm địa lý của tỉnh;

- Mỗi năm đầu tư xây dựng làm mới 02 công trình bền vững trong khu căn cứ chiến đấu cấp huyện; hai năm hoàn thiện 01 hạng mục trong khu căn cứ chiến đấu cấp tỉnh; hàng năm xây dựng bổ sung 3 đến 4 công trình chiến đấu (theo phuong án tác chiến) và duy tu bảo dưỡng, cải tạo, nâng cấp các công trình trong khu vực phòng thủ; từng bước đầu tư xây dựng trường bắn, thao trường huấn luyện cấp huyện, xã.

2. Nội dung xây dựng khu vực phòng thủ

a) Xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần, văn hóa, xã hội

- Xây dựng cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong khu vực phòng thủ trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, hiệu lực quản lý điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, tạo sức mạnh về chính trị, tinh thần, văn hóa, xã hội trong khu vực phòng thủ;

- Giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng trong khu vực phòng thủ, chú trọng giáo dục hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đường lối quốc phòng toàn dân, đường lối chiến tranh nhân dân, chủ trương xây dựng khu vực phòng thủ của Đảng, Bộ Quốc phòng và Quân khu;

- Xây dựng chương trình phối hợp thực hiện chính sách về dân tộc, tôn giáo, giữ vững ổn định chính trị, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc; thực hiện đồng bộ các chính sách và pháp luật của nhà nước nhằm phát huy dân chủ và giữ vững kỷ cương xã hội trong khu vực phòng thủ. Thực hiện tốt chính sách đối với gia đình liệt sĩ thương binh, gia đình có công với cách mạng và chính sách hậu phương quân đội theo pháp luật;

- Phát triển công tác đối ngoại nhân dân ở các huyện, xã có đường biên giới với nước láng giềng theo quan điểm đường lối đối ngoại của Đảng;

- Kết hợp giáo dục, đào tạo với công tác thông tin tuyên truyền giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, ngăn chặn xâm nhập văn hóa độc hại, phòng, chống tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật; xây dựng đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, nâng cao dân trí trong khu vực phòng thủ.

b) Xây dựng tiềm lực kinh tế, khoa học và công nghệ

- Phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong từng thời kỳ phải gắn với thế trận quân sự trong khu vực phòng phòng thủ đáp ứng yêu cầu cung cấp quốc phòng, an ninh;

- Phát triển công nghiệp trên phạm vi toàn tỉnh trong từng vùng và ở các địa phương phải gắn kết với quy hoạch công nghiệp quốc phòng và các quy hoạch khác về quốc phòng có liên quan; dự án phát triển công nghiệp dân sinh trong thời

bình phải đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chuyển sang sản xuất các mặt hàng phục vụ quốc phòng, an ninh trong khu vực phòng thủ;

- Phát triển nông nghiệp phải bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng yêu cầu của nhân dân và tích lũy cho nhu cầu của khu vực phòng thủ. Bảo vệ và phát triển rừng phải tạo thế bố trí lực lượng trong khu vực phòng thủ. Thực hiện chính sách di dân, bố trí dân cư, xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng trong khu vực phòng thủ góp phần hoàn chỉnh thể trận trong khu vực phòng thủ;

- Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn phải bảo đảm gắn các quy hoạch khác về quốc phòng có liên quan và xây dựng thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ;

- Phát triển mạng lưới bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin bảo đảm kết hợp phục vụ dân sinh với phục vụ quốc phòng, an ninh khu vực phòng thủ; có kế hoạch phòng, chống chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng;

- Phát triển mạng lưới giao thông đáp ứng yêu cầu xây dựng khu vực phòng thủ; ưu tiên tập trung các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, khu vực phòng thủ then chốt và giữa các thành phần của thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ;

- Các quy hoạch về sử dụng tài nguyên khác về quy hoạch bảo vệ môi trường phải gắn với quy hoạch sử dụng đất quốc phòng và xây dựng thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ;

- Phát triển các ngành dịch vụ gắn với củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, đáp ứng yêu cầu của khu vực phòng thủ;

- Xây dựng kế hoạch, huy động nguồn lực động viên để bổ sung cho các đơn vị trong quân đội;

- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên gắn với quản lý chuyển dịch cơ cấu lao động, giải quyết việc làm trong khu vực phòng thủ;

- Phát triển hệ thống y tế kết hợp quân, dân y, thực hiện công tác chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân trong khu vực phòng thủ;

- Xây dựng kế hoạch bảo đảm nhu cầu năm đầu chiến tranh theo yêu cầu của kế hoạch tác chiến phòng thủ;

- Đầu tư nguồn lực phát triển nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ gắn với phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực phòng thủ đảm bảo quốc phòng an ninh; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ để phát triển sản xuất đồng thời nâng cao trình độ năng lực của các lực lượng để làm chủ tiến bộ khoa học - công nghệ trong khu vực phòng thủ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

c) Xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh, đối ngoại

- Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về chính trị, tư tưởng; huấn luyện nâng cao khả năng chiến đấu trong khu vực phòng thủ;

- Xây dựng cơ sở vật chất hậu cần, kỹ thuật và chuẩn bị lực lượng dự trữ sẵn sàng chiến đấu; kế hoạch bảo đảm vũ khí trang bị cho lực lượng vũ trang trong khu vực phòng thủ;

- Xây dựng kế hoạch bảo đảm nhu cầu quốc phòng trong năm đầu chiến tranh;

- Tổ chức xây dựng và bố trí lực lượng vũ trang trong khu vực phòng thủ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật;

- Xây dựng, bảo vệ công trình quốc phòng, an ninh, khu quân sự trong khu vực phòng thủ thực hiện theo quy định của pháp luật.

d) Xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ bao gồm các thành phần

- Các thôn, làng, tổ dân phố, khu phố, khu dân cư, khối phố, khu vực bám trụ bí mật; các xã, phường thị trấn; các đơn vị kinh tế.

- Khu vực phòng thủ then chốt, căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương cấp tỉnh, cấp huyện;

- Căn cứ và phân căn cứ hậu cần, kỹ thuật cấp tỉnh, cấp huyện;

- Khu sơ tán;

- Sở chỉ huy các cấp;

- Các mục tiêu trọng yếu;

- Các điểm tựa, cụm điểm tựa, khu vực phòng ngự, khu vực bố trí trận địa chiến đấu và bảo đảm chiến đấu của các đơn vị bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, bộ đội biên phòng, dân quân tự vệ;

- Khu kinh tế, quốc phòng.

đ) Nội dung xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ

- Xác định địa điểm, diện tích đất sử dụng theo thành phần thế trận trong khu vực phòng thủ; phương án bố trí tổng thể các công trình quốc phòng khu quân sự và các chỉ giới xây dựng các công trình đó;

- Xây dựng các danh mục và dự kiến nguồn vốn cho các dự án đầu tư, xây dựng và lập bản đồ quy hoạch các công trình quốc phòng, khu quân sự trong khu vực phòng thủ thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ quốc phòng và các quy định khác của nhà nước có liên quan.

3. Giải pháp

a) Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, điều hành của chính quyền các cấp đối với nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ trên địa bàn tỉnh.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ trên địa bàn tỉnh, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, ngành, đoàn thể và nhân dân đối với nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ.

c) Đẩy mạnh kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh tạo nguồn lực vật chất xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc. Thực hiện phát triển kinh tế, xã hội nâng cao đời sống nhân dân gắn với tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh ngay từ trong quy hoạch, kế hoạch, ưu tiên đầu tư phát triển các công trình hạ tầng theo hướng lưỡng dụng; quy hoạch kinh tế gắn với quy hoạch thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ.

d) Quán triệt, triển khai đồng bộ, thống nhất trong phạm vi toàn tỉnh.

đ) Phát huy vai trò làm tham mưu của cơ quan quân sự; các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của địa phương để xây dựng khu vực phòng thủ; đồng thời phát

chắc. Thực hiện phát triển kinh tế, xã hội nâng cao đời sống nhân dân gắn với tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh ngay từ trong quy hoạch, kế hoạch, ưu tiên đầu tư phát triển các công trình hạ tầng theo hướng lưỡng dụng; quy hoạch kinh tế gắn với quy hoạch thể trạng quân sự trong khu vực phòng thủ.

d) Quán triệt, triển khai đồng bộ, thống nhất trong phạm vi toàn tỉnh.

đ) Phát huy vai trò làm tham mưu của cơ quan quân sự; các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của địa phương để xây dựng khu vực phòng thủ; đồng thời phát huy hơn nữa vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang, xây dựng lực lượng vũ trang có chất lượng tổng hợp, thực sự là lực lượng chính trị, chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng, chính quyền và nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh, chú trọng huấn luyện sát nhiệm vụ và địa bàn tác chiến; tổ chức biên chế lực lượng, sắp xếp quân số phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời bình và sẵn sàng mở rộng lực lượng khi có chiến tranh.

e) Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.

4. Ngân sách đảm bảo

Kinh phí thực hiện xây dựng khu vực phòng thủ sử dụng vốn đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án chi tiết thực hiện Nghị quyết này, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, kỳ họp thứ hai thông qua ngày.....tháng năm 2021 và có hiệu lực từ ngày.... tháng năm 2021./.

Noi nhận:

- Chính phủ (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản/Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 1;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH